TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2024/HS-ST
Ngày: 24 – 12 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Hưng Quang.
2. Ông Nguyễn Trọng Di.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa***: Ông Hứa Hải Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 24/12/2024, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 145/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2024/QĐXXST-HS ngày 26/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Vũ L, sinh năm 1999, tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hùng A và bà Nguyễn Thị P; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 13/4/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong, có mặt.

2. Mai Hải Â, sinh năm 2002, tại tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp X, xã H, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn Út L (chết) và bà Huỳnh Thị L1; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không.

Hoạt động nhân thân: Tháng 3/2021, Mai Hải Â tham gia nghĩa vụ quân sự trong thời hạn 02 năm tại kho Hậu cần tổng hợp, Cục hậu cần, Quân khu 9. Xuất ngũ theo Quyết định số 01/QĐ-HC ngày 05/01/2023 của Cục hậu cần, Quân khu 9.

Bị cáo bị bắt từ ngày 13/4/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong, có mặt.

3. Dương Thị Ngọc O (M), sinh năm 2002, tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi thường trú: Ấp T1, xã T2, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: Khu phố 5, thị trấn L,

huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Nhân viên quán Karaoke; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn L và bà Võ Thị Giang C (chết); Chồng, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 13/4/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong, có mặt.

4. Phan Thị Ánh T (M), sinh năm 2001, tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi thường trú: Thôn 8, xã K, huyện K1, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở: Khu phố 5, thị trấn L, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Nhân viên quán Karaoke; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Hữu T và bà Trần Thị T M; Chồng: Không có; Con: 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 13/4/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 15 phút ngày 13/4/2024, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Tuy Phong phối hợp với Công an thị trấn Liên Hương tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 307, khách sạn Hưng Thịnh thuộc khu phố 5, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong phát hiện bắt quả tang Nguyễn Vũ L, Mai Hải Â, Dương Thị Ngọc O và Phan Thị Ánh T cùng có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trong phòng 307, khách sạn Hưng Thịnh gồm: thu giữ trên ghế gỗ cạnh giường ngủ 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 25cm, cao 04cm, dưới đáy đĩa có ám bụi khói màu đen, bên trên đĩa có 01 cuộn giấy hình ống dài khoảng 14cm, 01 miếng nhựa màu đen kích thước (5,5x9,5) cm và chất tinh thể màu trắng. L, Â, O và T khai nhận chất tinh thể màu trắng trên đĩa sứ là ma túy dạng khay của L mang đến phòng 307 khách sạn Hưng Thịnh để L, Â, O và T cùng sử dụng. Khi L, Â, O và T đang sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra thu giữ. Để đảm bảo khách quan cho việc xử lý mẫu vật. Tổ công tác tiến hành bỏ chất tinh thể màu trắng nói trên vào trong 01 gói nylon không màu có nẹp khóa một đầu, kích thước (04 x 7,5)cm (**ký hiệu M1**). Thu giữ trong ngăn tủ gỗ đầu giường 01 gói nylon không màu có nẹp khóa 01 đầu, kích thước (03x03)cm, bên trong có chất tinh thể màu trắng (**ký hiệu M2**) và L khai nhận là ma túy dạng khay của L cất giấu để sử dụng khi có nhu cầu. Thu giữ trên tủ gỗ đầu giường 01 loa hiệu Harman/kardon màu đen, thu giữ trên ghế gỗ cạnh tủ lạnh 01 đèn chiếu sáng Laser Show KN-686 màu đen. Â và O khai nhận 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 25cm, cao 04cm, dưới đáy đĩa có ám bụi khói màu đen; 01 miếng nhựa màu đen kích thước (5,5x8,5)cm; 01 loa màu đen; 01 đèn chiếu sáng màu đen là dụng cụ của Â và O mang đến phòng số 307 khách sạn Hưng Thịnh để phục vụ cho việc L, Â, O và T sử dụng ma túy. Ngoài ra không thu giữ gì khác. Do điều kiện khách quan không đảm bảo cho việc lập biên bản nên tổ công tác đưa những người liên quan cùng tang vật chứng về trụ sở để làm việc.

Tại bản kết luận giám định số 427/KL-KTHS ngày 18/4/2024 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,1662 gam; là Ketamine.

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,5197 gam; là Ketamine.

Quá trình điều tra, L, Â, O và T khai nhận: Cách ngày bị bắt quả tang khoảng 45 ngày (không rõ thời gian) Nguyễn Vũ L có nhu cầu sử dụng ma túy nên đón xe đi vào thành phố Hồ Chí Minh thì gặp 01 người thanh niên (không rõ địa điểm và lai lịch) mua 01 gói ma túy loại khay giá 1.200.000 đồng. L cất giấu ma túy trong người sau đó đón xe về lại thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong. L cất giấu số ma túy đến ngày 11/4/2024 thì L mang số ma túy đến phòng số 307 khách sạn Hưng Thịnh do Mai Hải Â thuê để nhậu cùng với Â, O, T.

Sau khi nhậu xong L rủ Â, O và T sử dụng ma túy thì Â, O, T đồng ý. T nói O và Â đi mua đĩa sứ rồi về nơi ở của O và T lấy loa, đèn. Khi O và Â mang đĩa sứ, loa, đèn đến phòng 307, khách sạn Hưng Thịnh thì L đổ ma túy của L ra đĩa, Â mở đèn, bật nhạc. L lấy gói ma túy của L đổ một ít lên đĩa sứ, số ma túy còn lại (0,5197 gam Ketamine) L để trong ngăn tủ gỗ. L dùng bật lửa đốt phía dưới đĩa sứ làm nóng ma túy trên đĩa để tán nhuyễn ra. Sau khi tán nhuyễn ma túy trên đĩa xong thì L dùng miếng nhựa màu đen phân kẻ 02 đường ma túy tán nhuyễn trên đĩa, L lấy cuộn giấy hình ống đưa một đầu vào mũi, đầu còn lại hít 1 đường ma túy đã phân kẻ. L hít xong 01 đường thì đưa đĩa và ống hít sang cho T, T hít 01 đường còn lại của L phân kẻ. Hít xong T tiếp tục lấy miếng nhựa phân kẻ số ma túy trên đĩa L đã tán nhuyễn trước đó được 02 đường trên đĩa rồi để dưới nệm. Â lấy đĩa sứ do T phân kẻ 02 đường lên hít 01 đường rồi đưa sang cho O hít 01 đường. Sau đó O đưa đĩa sứ cho L, L tiếp tục phân kẻ ma túy trên đĩa thêm 02 đường rồi hít 01 đường sau đó đưa đĩa sứ sang cho T hít 01 đường. T hít xong thì tiếp tục phân kẻ trên đĩa thêm 04 đường rồi đưa đĩa sứ cho Â, Â hít 02 đường do T phân kẻ rồi đưa đĩa sứ sang cho O hít 02 đường còn lại do T phân kẻ. O hít xong thì trên đĩa còn lại một ít ma túy trước đó L đã tán nhuyễn để trên ghế. Sau đó bị kiểm tra bắt quả tang thu giữ tang vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 149/CT-VKSTP-HS ngày 07/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố bị cáo Nguyễn Vũ L, Mai Hải Â, Dương Thị Ngọc O, Phan Thị Ánh T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong*: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ L, Mai Hải Â, Dương Thị Ngọc O, Phan Thị Ánh T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử

phạt bị cáo Nguyễn Vũ L, Dương Thị Ngọc O, Phan Thị Ánh T, mỗi bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Mai Hải Â từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp:

+ Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 25cm, 01 cuộn giấy hình ống dài khoảng 14cm, 01 miếng nhựa màu đen do đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng.

+ Đề nghị tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 loa hiệu Harman/kardon màu đen, 01 đèn chiếu sáng hiệu Laser Show KN-686 màu đen do đây là phương tiện phạm tội.

- *Ý kiến của các bị cáo:* Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng, không oan. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 04 giờ 15 phút ngày 13/4/2024 tại phòng số 307 khách sạn Hưng Thịnh thuộc khu phố 5, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, bị cáo Nguyễn Vũ L, Mai Hải Â, Dương Thị Ngọc O, Phan Thị Ánh T bị bắt quả tang có hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Mai Hải Â có thời gia tham gia nghĩa vụ quân sự, là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng thống nhất ý chí tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự chung.

Các bị cáo nhận thức được hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, tiếp tay cho những phần tử xấu duy trì tệ nạn ma túy, đi ngược lại lợi ích chung của toàn xã hội, nhận thấy các tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Tuy Phong ngày càng nhiều và ma túy cũng là nguyên nhân của một số loại tội phạm khác, do đó cần xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng gồm:

+ 01 (một) gói nylon không màu, có nẹp khóa một đầu màu đỏ, kích thước (04x7,5)cm; 0,0997 gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì dán GIẤY NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 427/1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 01 (một) gói nylon không màu, có nẹp khóa một đầu, kích thước (03x03)cm; 0,4315 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 427/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 25cm, 01 cuộn giấy hình ống dài khoảng 14cm, 01 miếng nhựa màu đen kích thước (5,5x8,5) cm được niêm phong trong túi nylon ký hiệu số 03 có chữ ký của Nguyễn Vũ L, Mai Hải Â, Dương Thị Ngọc O, Phan Thị Ánh T, Phùng Hà Nhân Hưng, Ngô Thanh Đức, Nguyễn Trọng Hùng, Nguyễn Quỳnh Thịnh, Điều tra viên Trần Đức Thống và hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn Liên Hương.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 loa hiệu Harman/kardon màu đen, 01 đèn chiếu sáng hiệu Laser Show KN-686 màu đen được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu số 04 có chữ ký của Nguyễn Vũ L, Mai Hải Â, Dương Thị Ngọc O, Phan Thị Ánh T, Phùng Hà Nhân Hưng, Ngô Thanh Đức, Nguyễn Trọng Hùng, Nguyễn Quỳnh Thịnh, Điều tra viên Trần Đức Thống và hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn Liên Hương do đây là phương tiện phạm tội.

[5] Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo L, do không rõ lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là đúng.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vũ L, Mai Hải Â, Dương Thị Ngọc O, Phan Thị Ánh T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Vũ L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 13/4/2024.

Xử phạt bị cáo **Dương Thị Ngọc O 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 13/4/2024.

Xử phạt bị cáo **Phan Thị Ánh T 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 13/4/2024.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Mai Hải Â 07 (bảy) năm tù**. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 13/4/2024.

2. Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) gói nylon không màu, có nẹp khóa một đầu màu đỏ, kích thước (04x7,5)cm; 0,0997 gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì dán GIẤY NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 427/1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 01 (một) gói nylon không màu, có nẹp khóa một đầu, kích thước (03x03)cm; 0,4315 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 427/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 25cm, 01 cuộn giấy hình ống dài khoảng 14cm, 01 miếng nhựa màu đen kích thước (5,5x8,5) cm được niêm phong trong túi nylon ký hiệu số 03 có chữ ký của Nguyễn Vũ L, Mai Hải Â, Dương Thị Ngọc O, Phan Thị Ánh T, Phùng Hà Nhân Hưng, Ngô Thanh Đức, Nguyễn Trọng

Hùng, Nguyễn Quỳnh Thịnh, Điều tra viên Trần Đức Thống và hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn Liên Hương.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 loa hiệu Harman/kardon màu đen, 01 đèn chiếu sáng hiệu Laser Show KN-686 màu đen được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu số 04 có chữ ký của Nguyễn Vũ L, Mai Hải Â, Dương Thị Ngọc O, Phan Thị Ánh T, Phùng Hà Nhân Hưng, Ngô Thanh Đức, Nguyễn Trọng Hùng, Nguyễn Quỳnh Thịnh, Điều tra viên Trần Đức Thống và hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn Liên Hương.

(Các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 07/11/2024)

3. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Vũ L, Mai Hải Â, Dương Thị Ngọc O, Phan Thị Ánh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đồng Vũ

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.